

QUY ĐỊNH

xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm

- Căn cứ Điều lệ Đảng; Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XII;

- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng,

Bộ Chính trị quy định về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng

1- Quy định này quy định nội dung vi phạm và hình thức kỷ luật đối với đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nghị quyết, quy định của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị. Trường hợp đảng viên vi phạm những nội dung chưa có trong Quy định này thì căn cứ vào quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và vận dụng Quy định này để xử lý kỷ luật cho phù hợp.

2- Đảng viên sau khi chuyển công tác, nghỉ việc hoặc nghỉ hưu mới phát hiện vi phạm vẫn phải xem xét, kết luận; nếu vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật thì phải thi hành kỷ luật theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và những nội dung nêu trong Quy định này.

Điều 2. Nguyên tắc xử lý kỷ luật

1- Tất cả đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng. Đảng viên ở bất cứ cương vị nào, nếu vi phạm kỷ luật của Đảng đều phải được xem xét, xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời.

2- Việc thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm phải thực hiện đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

3- Khi xem xét, xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, phải căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm, các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ, thái độ tiếp thu phê bình và sửa chữa, khắc phục khuyết điểm, vi phạm, hậu quả đã gây ra, mục tiêu, yêu cầu của việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng.

Trong xử lý kỷ luật, phải kết hợp xem xét kết quả tự phê bình và phê bình với kết quả thẩm tra, xác minh của tổ chức đảng để bảo đảm kết luận dân chủ, khách quan, trung thực, đầy đủ, chính xác. Cần làm rõ nguyên nhân, phân biệt sai lầm, khuyết điểm của đảng viên do trình độ, năng lực hoặc động cơ vì lợi ích chung hay vì lợi ích cá nhân, cục bộ mà cố ý làm trái; vi phạm nhất thời hay có hệ thống; đã được giáo dục, nhắc nhở, ngăn chặn nhưng vẫn làm trái; ý thức tự phê bình và phê bình kém, không tự giác nhận lỗi, không bồi hoàn vật chất đầy đủ, kịp thời; có hành vi đối phó, gây khó khăn, trở ngại cho việc kiểm tra; phân biệt đảng viên khởi xướng, tổ chức, quyết định với đảng viên bị xúi giục, lôi kéo, đồng tình làm sai.

4- Hình thức kỷ luật: Đối với đảng viên chính thức gồm: Khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ; đối với đảng viên dự bị: Khiển trách, cảnh cáo.

Đảng viên vi phạm đến mức khai trừ thì phải khai trừ, không áp dụng hình thức xoá tên; cấp uỷ viên vi phạm đến mức cách chức thì phải cách chức, không cho thôi giữ chức; đảng viên dự bị vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật thì kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo, không đủ tư cách thì xoá tên trong danh sách đảng viên.

5- Đảng viên vi phạm pháp luật đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải truy cứu trách nhiệm hình sự, không "xử lý nội bộ"; bị toà án tuyên phạt tù hình phạt cải tạo không giam giữ trở lên thì phải khai trừ; nếu bị xử phạt bằng hình phạt thấp hơn cải tạo không giam giữ hoặc được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, bị xử phạt hành chính thì tùy nội dung, mức độ, tính chất, tác hại, nguyên nhân vi phạm và các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ mà xem xét, thi hành kỷ luật đảng một cách thích hợp.

6- Kỷ luật đảng không thay thế kỷ luật hành chính, kỷ luật đoàn thể và các hình thức xử lý của pháp luật. Đảng viên bị thi hành kỷ luật về Đảng thì cấp uỷ quản lý đảng viên đó phải kịp thời chỉ đạo hoặc đề nghị ngay các tổ chức nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội có thẩm quyền, trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật về Đảng, phải xem xét, xử lý kỷ luật về hành chính, đoàn thể (nếu có) theo quy định của cơ quan nhà nước và điều lệ của đoàn thể.

Khi các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội đình chỉ công tác, khởi tố bị can hoặc thi hành kỷ luật đối với cán bộ, hội viên, đoàn viên là đảng viên thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho tổ chức đảng quản lý đảng viên đó biết. Chậm nhất là 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo, tổ chức đảng quản lý đảng viên phải xem xét, xử lý kỷ luật về Đảng.

7- Một nội dung vi phạm chỉ bị xử lý kỷ luật một lần bằng một hình thức kỷ luật. Trong thời điểm kiểm tra, xem xét xử lý vụ việc, nếu đảng viên có từ hai nội dung vi phạm trở lên thì xem xét, kết luận từng nội dung vi phạm và quyết định chung bằng một hình thức kỷ luật; không tách riêng từng nội dung vi phạm của đảng viên để xử lý kỷ luật nhiều lần với các hình thức kỷ luật khác nhau.

8- Trong cùng một vụ việc có nhiều đảng viên vi phạm thì mỗi đảng viên đều phải bị xử lý kỷ luật về nội dung vi phạm của mình.

9- Tổ chức đảng có thẩm quyền khi thi hành kỷ luật oan, sai đối với đảng viên phải chủ động thay đổi hoặc huỷ bỏ quyết định đó; nếu tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật đối với đảng viên mà tổ chức đảng đó có vi phạm trong việc xem xét, xử lý kỷ luật đến mức phải kỷ luật thì cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp trên xem xét, quyết định.

10- Sau một năm, kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật (trừ quyết định kỷ luật khai trừ), nếu đảng viên không khiếu nại, không tái phạm hoặc không có vi phạm mới đến mức phải xử lý kỷ luật thì quyết định kỷ luật đương nhiên hết hiệu lực.

11- Không được luân chuyển, bổ nhiệm, phong, thăng quân hàm; phong, tặng, công nhận các danh hiệu của Đảng và Nhà nước đối với đảng viên đang được tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật.

Điều 3. Thời hiệu xử lý kỷ luật

1- Thời hiệu xử lý kỷ luật về Đảng là thời hạn được quy định trong Quy định này mà khi hết thời hạn đó thì đảng viên có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật.

a) Thời hiệu xử lý kỷ luật đảng được quy định như sau:

- 5 năm đối với những hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách.

- 10 năm đối với những hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức.

b) Thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm. Nếu trong thời hạn xử lý kỷ luật được quy định tại Điểm a Khoản này, đảng viên có hành vi vi phạm mới thì thời hiệu xử lý kỷ luật đối với vi phạm cũ được tính lại kể từ thời điểm thực hiện hành vi vi phạm mới.

2- Không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật đảng đối với những hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khai trừ; vi phạm về chính trị nội bộ;

về an ninh, quốc phòng, đối ngoại có xâm hại đến lợi ích quốc gia và việc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp.

Điều 4. Những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng mức kỷ luật đảng

1- Những trường hợp vi phạm có một hoặc một số tình tiết sau được xem xét giảm nhẹ mức kỷ luật:

a) Chủ động báo cáo vi phạm của mình với tổ chức, tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm trước khi bị phát hiện.

b) Chủ động báo cáo, cung cấp thông tin, phản ánh đầy đủ, trung thực về những người cùng vi phạm.

c) Chủ động khắc phục hậu quả vi phạm và tích cực tham gia ngăn chặn hành vi vi phạm; tự giác bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra.

d) Vi phạm do nguyên nhân khách quan hoặc do bị ép buộc nhưng đã chủ động báo cáo với tổ chức.

đ) Vi phạm do phải thực hiện chủ trương, quyết định, mệnh lệnh sai trái của cấp trên.

2- Những trường hợp vi phạm có một hoặc một số tình tiết sau phải xem xét tăng nặng mức kỷ luật:

a) Đã được tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giáo dục, nhắc nhở mà không sửa chữa.

b) Quanh co, che giấu hoặc không tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm.

c) Bao che cho người cùng vi phạm; trù dập, trả thù người đấu tranh, tố cáo vi phạm hoặc người cung cấp chứng cứ vi phạm.

d) Cung cấp thông tin, báo cáo sai sự thật; ngăn cản người khác cung cấp chứng cứ vi phạm; sửa chữa, tiêu huỷ chứng cứ, lập hồ sơ, chứng cứ giả.

đ) Đối phó, cản trở, gây khó khăn, trở ngại trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, thẩm tra, xác minh, thu thập chứng cứ vi phạm.

e) Vi phạm do lợi dụng tình trạng khẩn cấp, thiên tai, thực hiện chính sách xã hội và an ninh, quốc phòng.

g) Vi phạm gây thiệt hại về vật chất phải bồi hoàn nhưng không bồi hoàn, không khắc phục hậu quả.

h) Vi phạm nhiều lần, có hệ thống, bị xử lý kỷ luật nhiều lần.

i) Vi phạm có tổ chức; là người chủ mưu, khởi xướng hành vi vi phạm.

k) Ép buộc, vận động, tổ chức, tiếp tay cho người khác cùng vi phạm.

l) Ép buộc, hướng dẫn hoặc tạo điều kiện cho người khác tạo lập tài liệu, hồ sơ, chứng cứ giả; che giấu, sửa chữa, tiêu huỷ chứng cứ, hồ sơ, tài liệu.

Điều 5. Các trường hợp chưa xem xét, xử lý kỷ luật và không xử lý kỷ luật

1- Đảng viên vi phạm đang trong thời gian mang thai, nghỉ thai sản, đang mắc bệnh hiểm nghèo hoặc đang mất khả năng nhận thức, bị ốm nặng đang điều trị nội trú tại bệnh viện được cơ quan y tế có thẩm quyền theo quy định của pháp luật (từ cấp huyện trở lên) xác nhận thì chưa xem xét, xử lý kỷ luật.

2- Đảng viên vi phạm đã qua đời, tổ chức đảng xem xét, kết luận, không xử lý kỷ luật, trừ trường hợp đảng viên đó vi phạm kỷ luật đặc biệt nghiêm trọng.

Điều 6. Giải thích từ ngữ

1- Đảng viên vi phạm: Là việc đảng viên không tuân theo hoặc làm trái Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, quy định của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội mà đảng viên là thành viên.

2- Cố ý vi phạm: Là việc đảng viên đã được thông báo, phổ biến, biết về quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm nhưng vẫn thực hiện.

3- Vô ý vi phạm: Là việc đảng viên không nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nên đã vi phạm hoặc tuy ý thức được hậu quả về hành vi của mình nhưng vì quá tự tin cho rằng hậu quả sẽ không xảy ra nên dẫn đến vi phạm.

4- Tái phạm: Là việc đảng viên vi phạm đã được kiểm điểm rút kinh nghiệm hoặc đã bị xử lý kỷ luật nhưng lại vi phạm nội dung đã được kiểm điểm hoặc bị xử lý.

5- Hậu quả do hành vi vi phạm của đảng viên gây ra:

a) "Vi phạm gây hậu quả ít nghiêm trọng" là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại không lớn, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi đảng viên sinh hoạt, công tác.

b) "Vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng" là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại lớn, gây dư luận xấu trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm giảm uy tín của bản thân và tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi đảng viên sinh hoạt, công tác.

c) "Vi phạm gây hậu quả rất nghiêm trọng" là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại rất lớn, gây dư luận xấu, rất bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm mất uy tín của bản thân và tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi đảng viên sinh hoạt, công tác.

d) "Vi phạm gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng" là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại đặc biệt lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng, gây phẫn nộ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm mất tư cách của đảng viên và vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng hoặc gây thiệt hại lớn về tài sản, sức khỏe, tính mạng của người khác.

6- Thiếu trách nhiệm: Là việc đảng viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao không đầy đủ; không thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ, thủ tục, quy trình, quy phạm; không đúng tiêu chuẩn, điều kiện hoặc thời gian theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công việc cụ thể đó.

7- Buông lỏng quản lý: Là việc đảng viên có trách nhiệm lãnh đạo, quản lý nhưng không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, không chấp hành quy định của cấp trên; không ban hành các quyết định, quy chế, quy định, quy trình; không có chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoặc đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực hiện thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý.

Chương II

VI PHẠM VỀ CHÍNH TRỊ VÀ NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG

Điều 7. Vi phạm về quan điểm chính trị và chính trị nội bộ

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Bị người khác xúi giục, lôi kéo, mua chuộc mà có hành vi nói, viết, lưu trữ, tán phát, xuất bản, cung cấp thông tin, tài liệu, hiện vật có nội dung trái với đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Phụ họa, a dua theo những quan điểm trái với quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; thiếu trách nhiệm trong đấu tranh chống biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ, chống diễn biến hoà bình.

c) Có biểu hiện dao động, giảm sút niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, không thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng.

d) Không trung thực trong khai lý lịch, lịch sử bản thân và bổ sung lý lịch đảng viên.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Bị xúi giục, dụ dỗ hoặc do nhận thức không đúng mà nói, viết, làm trái hoặc không thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước; làm những việc mà pháp luật không cho phép.

b) Xúi giục, kích động, ép buộc người khác nói, viết, lưu giữ, tán phát, xuất bản, cung cấp những thông tin, tài liệu, hiện vật có nội dung trái Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Bị dụ dỗ, lôi kéo hoặc bị cưỡng ép tham gia các đảng phái, tổ chức chính trị hoạt động trái phép.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Cố ý nói, viết có nội dung xuyên tạc lịch sử, xuyên tạc sự thật, phủ nhận vai trò lãnh đạo và thành quả cách mạng của Đảng và dân tộc.

b) Phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nguyên tắc tập trung dân chủ, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đòi thực hiện thể chế "tam quyền phân lập", "xã hội dân sự", "đa nguyên, đa đảng".

c) Cố ý đưa thông tin sai lệch, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; bôi nhọ lãnh tụ, lãnh đạo Đảng, Nhà nước; truyền thống của dân tộc, của Đảng và Nhà nước.

d) Lợi dụng dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo hoạt động gây nguy hại đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

đ) Móc nối, cấu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm đối lập; vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và Nhà nước.

e) Hoạt động trong các đảng phái, tổ chức chính trị phản động.

g) Kích động tư tưởng bất mãn, bất đồng chính kiến, chống đối trong nội bộ. Lợi dụng và sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng.

h) Tác động, lôi kéo, định hướng dư luận xã hội không theo đường lối của Đảng.

i) Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang; đòi "phi chính trị hoá" quân đội và công an; xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

k) Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, văn học - nghệ thuật. Sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn hoá, nghệ thuật lệch lạc, bóp méo lịch sử, hạ thấp uy tín của Đảng và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

Điều 8. Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Thiếu trách nhiệm trong việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Bị kích động, xúi giục, mua chuộc, lôi kéo, cưỡng ép tham gia các hoạt động gây mất dân chủ, mất đoàn kết nội bộ.

c) Bị xúi giục, lôi kéo vào những việc làm trái nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; vi phạm quy chế dân chủ, quy chế làm việc của cấp uỷ, tổ chức đảng, các quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác.

d) Đe dọa trả thù, trù dập người chất vấn, góp ý, phê bình, tố cáo mình dưới mọi hình thức.

đ) Không chấp hành chế độ báo cáo, chế độ thông tin và trả lời chất vấn theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để phủ quyết ý kiến của đa số thành viên khi thông qua nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận thuộc thẩm quyền của tập thể.

b) Tham gia hoặc xúi giục, cưỡng ép người khác tham gia các hoạt động chia rẽ, cục bộ gây mất đoàn kết nội bộ.

c) Lừa dối cấp trên, báo cáo sai, xuyên tạc sự thật; che giấu khuyết điểm, vi phạm của bản thân, của người khác hoặc của tổ chức; tạo thành tích giả; cơ hội, kèn cựa, địa vị, độc đoán, chuyên quyền.

d) Cục bộ, bè phái, độc đoán, chuyên quyền trong chỉ đạo, điều hành dẫn đến vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ.

đ) Ban hành văn bản hoặc có việc làm trái với nghị quyết, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của cấp uỷ, tổ chức đảng.

e) Lợi dụng tập trung dân chủ để vận động cá nhân, chi phối tập thể, quyết định theo ý chí chủ quan làm lợi cho cá nhân, người thân, phe nhóm, dòng họ.

g) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trấn áp cấp dưới, trù dập người có ý kiến thuộc về thiểu số hoặc trái với ý kiến của mình.

h) Không chấp hành các quyết định lãnh đạo, chỉ đạo, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của tổ chức đảng cấp trên và cấp mình.

i) Cố ý nói và làm trái nghị quyết, quyết định, kết luận đã được tập thể thông nhất thông qua.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Vô tổ chức, vô kỷ luật, bỏ vị trí công tác nhiều lần không có lý do chính đáng; có hành vi chống lại các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Lợi dụng quyền dân chủ để bè phái, lợi ích nhóm hoặc lợi ích cục bộ gây mất đoàn kết trong tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi mình sinh hoạt.

c) Trả thù người góp ý, đấu tranh, phê bình, tố cáo hoặc người cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến vi phạm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân mình.

Điều 9. Vi phạm các quy định về bầu cử

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Được phân công nhiệm vụ tổ chức, thực hiện bầu cử nhưng thiếu trách nhiệm kiểm tra, thẩm định, xem xét hồ sơ xin ứng cử.

b) Thực hiện không đúng, không đầy đủ nguyên tắc, quy trình, thủ tục về bầu cử.

c) Không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình về bầu cử theo quy định của pháp luật hoặc có hành vi làm mất an ninh trật tự nơi bầu cử.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc ảnh hưởng của người có chức vụ, quyền hạn tác động, gây áp lực đến các cá nhân, tổ chức có thẩm quyền để đề cử người thân của mình vào các chức danh lãnh đạo của tổ chức đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

b) Tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử các chức danh của tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội (theo quy định phải do tổ chức đảng giới thiệu) khi chưa được tổ chức đảng có thẩm quyền cho phép.

c) Có trách nhiệm thẩm định, xét duyệt nhân sự, nhưng cố tình đưa người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bầu vào các chức danh lãnh đạo của tổ chức đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

d) Không trung thực trong việc kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử; có hành vi gian dối trong thực hiện các quy định về bầu cử.

đ) Có hành vi mua chuộc, xúi giục, cưỡng ép hoặc vận động bầu cử trái quy định; cản trở, đe dọa người khác thực hiện quyền ứng cử, đề cử hoặc bầu cử theo quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước.

e) Không trung thực trong việc kê khai, nhận xét, xác nhận hoặc thẩm định hồ sơ, lý lịch, tài sản, thu nhập của người ứng cử theo quy định về bầu cử.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Tổ chức thực hiện việc giả mạo giấy tờ, gian lận phiếu bầu hoặc làm sai lệch kết quả bầu cử.

b) Có hành vi, việc làm phá hoại cuộc bầu cử.

c) Tổ chức lực lượng, phe nhóm, dòng họ để vận động người tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử vào các chức danh của tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trái quy định.

Điều 10. Vi phạm về tuyên truyền, phát ngôn

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Tuyên truyền, sao chép, tán phát, cung cấp thông tin, tài liệu, hiện vật có nội dung xấu.

b) Tự ý phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và các phương tiện truyền thông khác, vi phạm Luật Báo chí, Luật Xuất bản và những quy định khác của Đảng và Nhà nước về phát ngôn, cung cấp thông tin, tuyên truyền, xuất bản.

c) Phát ngôn hoặc cung cấp những thông tin, tài liệu, văn bản của các đề án, dự án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến.

d) Không đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Phát ngôn trái với quan điểm, đường lối, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước; loan truyền những thông tin không đúng sự thật làm ảnh hưởng đến lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu cho tổ chức, cá nhân, cho báo chí những vấn đề thuộc bí mật của Đảng, Nhà nước, bí mật cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật. Cung cấp thông tin chưa được phép, sai sự thật, không trung thực cho báo chí.

c) Cung cấp thông tin cho báo chí về các vụ án đang trong quá trình điều tra chưa được phép công bố hoặc chưa xét xử. Cung cấp, đăng tải các thông tin chi tiết phục vụ cho kết luận vụ việc kiểm tra; những vụ việc đang trong giai đoạn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán chưa có kết luận hoặc chưa được phép công bố theo quy định.

d) Cung cấp thông tin gây nguy hại đến lợi ích của Nhà nước, đến quốc phòng, an ninh quốc gia, quan hệ đối ngoại và trật tự, an toàn xã hội.

đ) Tàng trữ, tuyên truyền, tán phát hoặc xúi giục người khác tuyên truyền, tán phát thông tin, tài liệu dưới mọi hình thức để truyền bá những quan điểm trái với đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

e) Trả lời phỏng vấn, cho đăng tải tin, bài trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội có nội dung sai sự thật, mang tính kích động, gây hoang mang hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử.

g) Lợi dụng việc phát ngôn, chất vấn, trả lời chất vấn, nhân danh việc phản ánh, góp ý vào dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng, dự thảo Hiến pháp, pháp luật, thư ngỏ, hội ký để đưa ra các quan điểm, thông tin gây tổn hại uy tín của Đảng, Nhà nước hoặc đả kích, vu cáo, xúc phạm, nhận xét, đánh giá tùy tiện có dụng ý xấu đối với tổ chức, cá nhân.

h) Sáng tác, sản xuất, tàng trữ, tán phát các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật không lành mạnh, trái thuần phong mỹ tục Việt Nam, mang tính kích động gây ảnh hưởng xấu trong xã hội; tán phát bài viết, bài nói, bài phỏng vấn, hội ký, hình ảnh có nội dung không đúng sự thật.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Không chấp hành kỷ luật phát ngôn và bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước, đã để lộ thông tin, tán phát tài liệu, hiện vật không đúng nguyên tắc, chế độ quy định; tung tin sai lệch về nội bộ Đảng, gây tác động xấu đến ổn định chính trị, kỷ luật, kỷ cương, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và nhân dân, để kẻ xấu và các lực lượng thù địch, phản động lợi dụng xuyên tạc, chống phá, hạ thấp uy tín của Đảng, chống phá Nhà nước.

b) Lợi dụng dân chủ, nhân quyền để tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước; cố ý nói, viết, lưu giữ trái phép hoặc tán phát rộng rãi các thông tin, tài liệu, hiện vật có nội dung trái Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng hoặc đưa lên mạng những nội dung chống lại chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Kích động, lôi kéo người khác tham gia hội thảo, tọa đàm không được tổ chức có thẩm quyền cho phép, có nội dung trái chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

d) Lợi dụng quyền bảo lưu ý kiến, quyền tự do ngôn luận, tự do hội họp để tuyên truyền chống Đảng và Nhà nước, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

đ) Đảng viên khi có những việc làm sai trái, đã được cấp có thẩm quyền nhắc nhở, giải thích nhưng không tiếp thu, tiếp tục có bài nói, viết, phát ngôn, tán phát hội ký, đơn, thư công kích sự lãnh đạo của Đảng, bôi nhọ, vu khống làm mất lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ ta.

Điều 11. Vi phạm trong công tác tổ chức, cán bộ

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Can thiệp, tác động đến tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để bản thân hoặc người khác được bầu, chỉ định, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đề cử, ứng cử, đi học, thi nâng ngạch, nâng lương, đi nước ngoài trái quy định.

b) Chỉ đạo hoặc yêu cầu đề bạt, bổ nhiệm người có vi phạm, chưa hết thời hiệu bị kỷ luật hoặc không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

c) Thực hiện không đúng nguyên tắc, thủ tục, quy trình về công tác cán bộ; không chấp hành quy định về công tác cán bộ; làm sai lệch hoặc tự ý sửa chữa tài liệu, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; nhận xét, đánh giá cán bộ không có căn cứ, thiếu trung thực, không khách quan.

d) Có ý không chấp hành quyết định bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, phân công công tác, nghỉ chế độ, chuyển sinh hoạt đảng theo quy định.

đ) Thực hiện việc thẩm định, tham mưu, đề xuất, quyết định tiếp nhận, tuyển dụng, cho thi nâng ngạch, đi học, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, giới thiệu bầu, ứng cử, khen thưởng người thân (bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị, em ruột) không đúng quy hoạch, không đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

e) Chỉ đạo hoặc thẩm định, tham mưu, đề xuất, thực hiện việc tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí công tác, bổ nhiệm, phong, thăng quân hàm, luân chuyển, điều động, nâng ngạch, khen thưởng, kỷ luật không đúng nguyên tắc, quy trình, quy định; quy hoạch, đào tạo, cử người đi công tác nước ngoài không đủ tiêu chuẩn.

g) Làm mất thẻ đảng viên không có lý do chính đáng hoặc sử dụng thẻ đảng viên sai mục đích; thực hiện không đúng quy định về chuyển sinh hoạt đảng của đảng viên hoặc nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng không đúng quy định; không thực hiện viết phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng của đảng viên.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Vi động cơ cá nhân mà điều động, cho thôi việc, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, kỷ luật, giải quyết chế độ, chính sách không đúng quy định.

b) Chỉ đạo hoặc thực hiện việc tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp vào làm việc tại cơ quan, đơn vị, tổ chức mình những người mà pháp luật không cho phép.

c) Lợi dụng các quy định về luân chuyển, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác để trù dập đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

d) Bao che cho cán bộ, công chức, viên chức đang bị điều tra, thanh tra, kiểm tra, bị xem xét kỷ luật.

đ) Thiếu trách nhiệm hoặc vi động cơ cá nhân mà chỉ đạo hoặc thực hiện việc thẩm định, đề xuất, quyết định việc tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, giới thiệu bầu, ứng cử, khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, điều kiện hoặc quyết định kỷ luật oan sai đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động.

e) Khai man thương tật, khai khống thành tích, quá trình công tác để được phong hàm, đề bạt, nâng lương, khen thưởng, công nhận danh hiệu hoặc được hưởng chế độ, chính sách trái quy định.

g) Cố ý tham mưu cho cấp trên quyết định hoặc cho ý kiến về công tác tổ chức, cán bộ không đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền, tiêu chuẩn.

h) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn người đứng đầu để quyết định không đúng nguyên tắc, quy định, thẩm quyền về công tác tổ chức, cán bộ.

i) Thiếu trung thực, gương mẫu, biết mình không đủ tiêu chuẩn, điều kiện nhưng vẫn tìm mọi cách để các cơ quan chức năng tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu bầu, ứng cử, khen thưởng đối với mình trái quy định.

k) Thiếu trách nhiệm hoặc do động cơ cá nhân làm thất lạc, mất hồ sơ cán bộ, đảng viên, tài liệu hồ sơ của tổ chức đảng thuộc trách nhiệm quản lý; cung cấp hồ sơ cán bộ, hồ sơ đảng viên cho người không có trách nhiệm biết trái quy định.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Môi giới, nhận hối lộ trong tiếp nhận, tuyển dụng, cử tuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bố trí công tác hoặc nâng lương, nâng ngạch, khen thưởng, phong học hàm, xét phong tặng danh hiệu vinh dự trái quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

b) Có hành vi chạy chức, bằng cấp, vị trí công tác, luân chuyển; mua chuộc để bản thân hoặc người khác được quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, khen thưởng, chuyển đổi vị trí công tác.

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác để can thiệp trái quy định vào việc tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, bố trí, sắp xếp, điều động cán bộ.

d) Làm giả hồ sơ để được xét đi học, tiếp nhận, tuyển dụng vào các cơ quan, tổ chức.

đ) Dùng thẻ đảng viên để vay tiền hoặc tài sản.

Điều 12. Vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Vô ý làm lộ những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công khai.

b) Không chấp hành nguyên tắc bảo mật, niêm phong trong việc truyền tin, vận chuyển, giao nhận hiện vật, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước.

c) Vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước trong hoạt động xuất bản, báo chí và thông tin đại chúng khác.

d) Mang hiện vật, tài liệu thuộc phạm vi bí mật của Đảng, Nhà nước ra nước ngoài trái quy định.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Cung cấp, tiết lộ trái quy định những thông tin, tài liệu, hiện vật thuộc phạm vi bí mật của Đảng, Nhà nước cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

b) Phổ biến, tuyên truyền, viết bài, đăng tin những thông tin, tài liệu thuộc phạm vi bí mật của Đảng, Nhà nước không đúng đối tượng, phạm vi, thời điểm cần được phổ biến hoặc công bố.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Tự nghiên cứu, sản xuất, sử dụng mật mã để tiến hành các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia.

b) Trao đổi, tán phát thông tin, tài liệu, hiện vật có nội dung thuộc bí mật của Đảng, Nhà nước trên mạng viễn thông, Internet và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

*Chương III***VI PHẠM CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC****Điều 13. Vi phạm trong công tác phòng, chống tội phạm**

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Thiếu trách nhiệm trong thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tội phạm và trong xử lý tin báo tố giác tội phạm.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu thiếu trách nhiệm, không tổ chức quán triệt, tuyên truyền về công tác phòng, chống tội phạm theo chức trách, nhiệm vụ được giao; không có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoặc không đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc phòng, chống tội phạm ở địa phương, lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao trực tiếp phụ trách.

c) Vì thành tích mà báo cáo không đầy đủ, kịp thời về tình hình tội phạm ở địa phương, lĩnh vực, cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao trực tiếp phụ trách.

d) Thiếu trách nhiệm trong quản lý, giáo dục dẫn đến có vợ (chồng), con hoặc cấp dưới trực tiếp phạm tội.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Không thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao về phòng, chống tội phạm hoặc thực hiện không đầy đủ, không đúng, không kịp thời các quy định về thanh tra, kiểm tra, điều tra, giám định, truy tố, xét xử, thi hành án và trong việc xét đặc xá, ân giảm đối với các loại tội phạm.

b) Để vợ (chồng), con lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình tổ chức, thực hiện các hoạt động vi phạm pháp luật nghiêm trọng, hoặc để cấp dưới trực tiếp phạm tội nghiêm trọng hoặc bản thân bao che các vụ việc vi phạm pháp luật xảy ra trong tổ chức, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

c) Báo cáo không trung thực về tình hình tội phạm xảy ra trong địa bàn, lĩnh vực, cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân công trực tiếp phụ trách nhằm che giấu, trốn tránh trách nhiệm.

d) Bỏ lọt tội phạm, cản trở, gây khó khăn, trở ngại trong điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, ân giảm hoặc để hư hỏng, mất, thất lạc hồ sơ, tài liệu, chứng cứ của vụ án.

đ) Trả thù, trù dập hoặc mua chuộc người tố giác hành vi phạm tội của mình hoặc của bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị, em ruột.

e) Chỉ đạo, ép buộc cấp dưới do mình trực tiếp phụ trách thực hiện sai quy định dẫn đến làm sai lệch kết quả điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hoặc xét đặc xá, ân giảm không đúng quy định.

g) Chỉ đạo, quyết định hoặc đề xuất thay đổi biện pháp ngăn chặn trái quy định của pháp luật đối với người phạm tội.

h) Bảo kê, bao che, tiếp tay cho các hoạt động vi phạm pháp luật.

i) Cố ý tham mưu việc quyết định khởi tố hoặc không khởi tố vụ án, khởi tố bị can hoặc tạm giữ, tạm giam người trái quy định của pháp luật.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ (trừ trường hợp có vợ (chồng), con hoặc cấp dưới trực tiếp phạm tội nghiêm trọng, bị xử lý hình sự):

a) Làm sai lệch hồ sơ vụ án để không khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, miễn, giảm tội, thay đổi tội danh, thay đổi biện pháp ngăn chặn cho người phạm tội hoặc bao che, tiếp tay cho tội phạm.

b) Chỉ đạo, ép buộc cấp dưới do mình trực tiếp phụ trách trả thù cán bộ điều tra vụ việc vi phạm pháp luật xảy ra ở tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao trực tiếp phụ trách.

c) Bảo kê, bao che cho những hoạt động phạm tội, gây án nghiêm trọng tại địa bàn mình trực tiếp theo dõi, phụ trách.

d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái các quy định của ngành trong hoạt động nghiệp vụ hoặc trái quy định của pháp luật trong hoạt động tổ tụng.

đ) Ép buộc, mua chuộc cá nhân hoặc tổ chức để bao che, giảm tội cho người khác.

e) Giấu giếm, không báo cáo hoặc sửa chữa, tiêu huỷ chứng cứ, hồ sơ, tài liệu vụ án.

g) Cố ý không quyết định khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử dẫn đến hết thời hiệu xử lý vụ việc vi phạm hoặc quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can trái quy định pháp luật.

Điều 14. Vi phạm hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Làm trái quy định trong công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

b) Trì hoãn, lẩn tránh, không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, đầy đủ, trung thực các văn bản, tài liệu, số liệu theo yêu cầu của tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm toán hoặc đối phó với đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán dưới mọi hình thức.

c) Không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ, trách nhiệm của mình đối với yêu cầu, kiến nghị của đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán hoặc kết luận, quyết định của cấp có thẩm quyền.

d) Kiểm tra, thanh tra, kiểm toán vượt quá thẩm quyền, phạm vi, đối tượng, nội dung ghi trong quyết định mà không được cấp có thẩm quyền cho phép.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Lợi dụng vị trí công tác can thiệp, áp đặt việc xây dựng kế hoạch, việc tiến hành kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, việc thực hiện kiến nghị, quyết định xử lý sau kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

b) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong kiểm tra, thanh tra, kiểm toán để làm trái pháp luật; sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho đối tượng kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

c) Chiếm giữ, tiêu hủy tài liệu, vật chứng, làm sai lệch hồ sơ liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

d) Tiết lộ, cung cấp thông tin, tài liệu trái quy định về kế hoạch, nội dung kiểm tra, thanh tra, kiểm toán khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc về nội dung kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán khi chưa được người có thẩm quyền ký duyệt hay chưa được phép công bố.

đ) Phát hiện hành vi vi phạm trong hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán đến mức phải xử lý mà không chỉ đạo, quyết định hoặc không kiến nghị xử lý.

e) Giấu giếm, sửa chữa chứng từ, sô sách hoặc thay đổi, tiêu hủy chứng cứ nhằm đối phó với các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Cố ý kết luận hoặc tham mưu kết luận sai sự thật, quyết định xử lý trái quy định để bao che cho người khác trong hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

b) Chống đối, cản trở, mua chuộc, trả thù, trù dập, khống chế, vu khống người làm nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, người cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ cho hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

c) Cố ý không ra quyết định kiểm tra, thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm quy định của Đảng và pháp luật; kết luận sai sự thật; quyết định, xử lý trái pháp luật; báo cáo sai sự thật, bao che cho cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 15. Vi phạm về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Viết đơn tố cáo giấu tên, mạo tên. Cùng người khác tham gia viết, ký tên trong cùng một đơn tố cáo.

b) Tham gia hoặc bị người khác xúi giục, kích động, cưỡng ép, mua chuộc tham gia khiếu nại, tố cáo đồng người gây mất trật tự, an toàn xã hội.

c) Có trách nhiệm thụ lý, giải quyết tố cáo nhưng tiết lộ họ tên, địa chỉ, bút tích của người tố cáo và những thông tin, tài liệu khác làm lộ danh tính người tố cáo, nội dung tố cáo; tiết lộ các thông tin, tài liệu, chứng cứ của vụ việc cho tổ chức hoặc cá nhân không có trách nhiệm biết.

d) Thiếu trách nhiệm, gây phiền hà, sách nhiễu trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc gây khó khăn, cản trở đảng viên, công dân trong việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo.

đ) Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, đầy đủ trách nhiệm bảo vệ người tố cáo.

e) Không thực hiện các yêu cầu, kiến nghị, kết luận, quyết định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về khiếu nại, tố cáo.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Cố ý trì hoãn hoặc trốn tránh trách nhiệm trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Làm sai lệch hồ sơ vụ việc trong quá trình thẩm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo; báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh không đúng sự thật.

c) Cố ý không chấp hành quyết định cuối cùng về tố cáo và kết luận, quyết định giải quyết tố cáo của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

d) Vu cáo, vu khống hoặc cản trở người đang làm nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc can thiệp trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tung tin sai sự thật về việc tố cáo và giải quyết tố cáo.

đ) Đe dọa, trả thù, trù dập, xúc phạm người phát hiện, báo cáo, tố giác, tố cáo, cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ về hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc người có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo.

e) Tổ chức, tham gia, kích động, xúi giục, mua chuộc, cưỡng ép người khác khiếu nại, tố cáo.

g) Tô cáo mang tính bịa đặt, vu khống, đả kích, bôi nhọ thanh danh, gây tổn hại đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của người khác.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Tổ chức, cưỡng ép, kích động, xúi giục, giúp sức, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác khiêu nại, tố cáo sai sự thật hoặc gây áp lực, đòi yêu sách hoặc tập trung đông người khiêu nại, tố cáo gây rối an ninh, trật tự công cộng.

b) Lợi dụng việc khiêu nại, tố cáo để gây rối trật tự, gây thiệt hại cho cơ quan, tổ chức, cá nhân để chống Đảng, Nhà nước; xuyên tạc, đe dọa, xúc phạm nghiêm trọng đến uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giải quyết hoặc xâm phạm tính mạng của người có trách nhiệm giải quyết khiêu nại, tố cáo.

Điều 16. Vi phạm các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để sử dụng tiền, tài sản của tổ chức, cá nhân do mình trực tiếp quản lý trái quy định.

b) Không chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc kê khai tài sản, thu nhập thuộc trách nhiệm được giao hoặc không kê khai, kê khai tài sản không đúng quy định.

c) Buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình trực tiếp phụ trách nhưng không chủ động phát hiện, xử lý.

d) Tổ chức du lịch, tặng quà để lợi dụng người có trách nhiệm dẫn đến việc ban hành quyết định sai, có lợi cho bản thân hoặc cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp mà mình tham gia.

đ) Tổ chức việc giao lưu, liên hoan, gặp mặt để tặng, nhận quà với động cơ vụ lợi.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Tạo điều kiện để bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị, em ruột thực hiện các dự án, kinh doanh các ngành nghề thuộc lĩnh vực mình hoặc đơn vị mình trực tiếp phụ trách trái quy định nhằm trục lợi.

b) Dùng công quỹ của Nhà nước, tập thể hoặc tiền, tài sản của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp, tài trợ để giao dịch, biếu xén, hối lộ hoặc sử dụng trái quy định.

c) Biết mà không báo cáo, phản ánh, xử lý các hành vi tham nhũng; không thực hiện các quy định về bảo vệ người chống tham nhũng, lãng phí.

d) Có hành vi khai báo không trung thực, hợp thức hoá hồ sơ để được xét giao đất không đúng đối tượng, tiêu chuẩn; thông đồng, khai khống, nâng giá đền bù không đúng với thực tế để chiếm đoạt tiền của Nhà nước, tổ chức, cá nhân trong đền bù giải phóng mặt bằng.

đ) Quyết định, phê duyệt hoặc tổ chức thực hiện dự án đầu tư gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước; đầu tư công tràn lan không hiệu quả; chi tiêu công quỹ trái quy định.

e) Kê khai tài sản và giải trình về biến động tài sản, nguồn gốc tài sản không trung thực.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Mở tài khoản ở nước ngoài trái quy định; tham gia các hoạt động rửa tiền.

b) Chủ trì, tham mưu, đề xuất, tham gia ban hành các chế độ, chính sách, quy trình, thủ tục trái quy định tạo lợi ích nhóm hoặc lợi ích cục bộ nhằm trục lợi.

c) Tẩu tán tài sản nhằm trốn tránh việc kê khai tài sản, thu nhập; đối phó, cản trở việc kiểm tra, giám sát, xác minh tài sản, thu nhập.

d) Cố ý không chỉ đạo và tổ chức thực hiện thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng.

đ) Sử dụng dự thảo kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán để đe dọa đối tượng kiểm tra, thanh tra, kiểm toán nhằm trục lợi.

e) Cố ý chỉ đạo xử lý hành chính, kinh tế đối với hành vi tham nhũng có dấu hiệu tội phạm hoặc cho miễn truy cứu trách nhiệm hình sự trái pháp luật đối với người phạm tội tham nhũng.

g) Lạm dụng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che hoặc cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để làm trái quy định, trục lợi; dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng.

h) Đưa, nhận, môi giới hối lộ; môi giới làm thủ tục hành chính hoặc lợi dụng vị trí công tác để môi giới hưởng thù lao dưới mọi hình thức trái quy định. Đưa, nhận hoa hồng hoặc môi giới đưa, nhận hoa hồng trái quy định. Những nhiều, vòi vĩnh khi thực hiện công vụ.

i) Tham ô tài sản, lợi dụng chính sách an sinh xã hội và quỹ cứu trợ, cứu nạn để tham nhũng; lợi dụng việc lập các loại quỹ để trục lợi.

k) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tham mưu, thẩm định, phê duyệt, đấu thầu, chỉ định thầu hoặc quyết định đầu tư, cấp phép, quyết định tỉ lệ phần vốn của Nhà nước trong các doanh nghiệp nhằm trục lợi dưới mọi hình thức.

l) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng với người khác hoặc giả mạo trong công tác để trục lợi hoặc khi thi hành nhiệm vụ, công vụ, sử dụng trái phép tài sản của Nhà nước, của tập thể nhằm trục lợi.

m) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, chức trách, nhiệm vụ được giao để bao che, tiếp tay cho người có hành vi vi phạm pháp luật; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, ân giảm vì vụ lợi.

Điều 17. Vi phạm các quy định trong đầu tư, xây dựng

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định trong quản lý đầu tư, xây dựng.

b) Xây dựng công trình, nhà ở nằm trong khu vực cấm xây dựng; xây dựng công trình, nhà ở sai quy hoạch, vi phạm chỉ giới, cốt xây dựng; xây dựng không có hoặc không đúng với giấy phép xây dựng được cấp; xây dựng công trình, nhà ở không tuân theo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, không đúng với mục đích sử dụng đất.

c) Vi phạm các quy định về an toàn tính mạng về người, tài sản và vệ sinh môi trường trong đầu tư, xây dựng.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Gây khó khăn, phiền hà, cản trở hoạt động đầu tư; ký duyệt dự án đầu tư, xây dựng sai quy định; lợi dụng việc đầu tư nước ngoài để giao đất, cho thuê đất, cấp giấy phép đầu tư trái thẩm quyền.

b) Làm dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm pháp luật về xây dựng; dung túng, bao che cho hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng.

c) Làm trái quy định trong việc thẩm định, phê duyệt, đấu thầu dự án; trong quản lý, cấp phát, thanh toán vốn; trong việc cho chủ trương, quyết định đầu tư dẫn đến dự án đầu tư không hiệu quả.

d) Quản lý, xây dựng công trình không bảo đảm chất lượng gây đổ, sập, hoả hoạn, tai nạn hoặc lãng phí.

đ) Lợi dụng việc kiến nghị trong đấu thầu để cản trở quá trình đấu thầu và ký kết hợp đồng, cản trở các nhà thầu khác tham gia đấu thầu.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Cấu kết, thông đồng giữa bên mời thầu với nhà thầu, giữa cơ quan quản lý nhà nước với bên mời thầu và với nhà thầu để thay đổi hồ sơ dự thầu, thông

đồng với cơ quan thẩm định, cơ quan tư vấn, giám sát, thanh tra gây thiệt hại lợi ích của tập thể, lợi ích của quốc gia.

b) Đồng ý cho chia dự án thành các gói thầu trái với quy định; tiết lộ những tài liệu, thông tin về đấu thầu; dàn xếp thông thầu, gây thiệt hại cho nhà nước, doanh nghiệp.

c) Dùng ảnh hưởng cá nhân tác động, can thiệp hoặc cố ý báo cáo sai hoặc không trung thực về các thông tin làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu, ký kết, thực hiện hợp đồng gây thiệt hại cho nhà nước, doanh nghiệp.

Điều 18. Vi phạm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Làm trái một trong những quy định về quản lý, sử dụng tiền, tài sản của Nhà nước; về thu lãi, trả lãi, thu lệ phí, hoa hồng, tiền phạt.

b) Thiếu trách nhiệm trong kiểm tra hoặc không tiến hành kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay theo quy định.

c) Thực hiện nghiệp vụ bảo lãnh, tái bảo lãnh, bảo lãnh mở thư tín dụng trả chậm không đúng, không đủ các điều kiện theo quy định; không trích lập, hoặc trích lập không đủ mức ký quỹ bảo lãnh theo đúng quy định.

d) Không lưu giữ đủ hồ sơ tín dụng, cho gia hạn nợ quá thời gian hoặc quá số lần theo quy định; không thực hiện đủ hoặc không đúng các điều kiện cho vay.

đ) Huỷ hoại đồng tiền; từ chối nhận, lưu hành đồng tiền đủ tiêu chuẩn lưu thông.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Huy động vốn, cho vay vốn không đúng quy định; thực hiện sai phương án, trình tự, thủ tục cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt gây thiệt hại về tài chính, tài sản của Nhà nước.

b) Cho vay ưu đãi sai đối tượng; vi phạm quy định mức vốn cho vay ưu đãi; phát hiện bên vay vốn sử dụng vốn vay sai mục đích nhưng không chấm dứt việc cho vay hoặc không thực hiện các biện pháp thích hợp để thu hồi số tiền đã cho vay.

c) Hùn vốn, liên doanh, mua cổ phần, chuyên nhượng cổ phần, trích lập các quỹ trái quy định; sử dụng các quỹ vào việc trả lãi cổ phần hoặc chuyển ra nước ngoài không đúng quy định.

d) Lập quỹ trái phép; báo cáo tài chính không trung thực, để ngoài sổ sách kế toán tài sản của đơn vị kế toán; huỷ bỏ hoặc làm hư hỏng tài liệu, chứng từ kế toán trước thời hạn lưu giữ theo quy định.

đ) Thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ quy định về nghĩa vụ của các bên thế chấp và bên nhận thế chấp, cầm cố, bảo lãnh vay vốn theo quy định.

e) Vi phạm quy định về tỉ giá mua, bán ngoại tệ và chi trả kiều hối. Mua, bán và thu ngoại tệ mà không có giấy phép. Cho vay, thanh toán ngoại tệ không đúng quy định.

g) Vi phạm các quy định về sản xuất, vận chuyển, mua, bán, kinh doanh vàng.

h) Thực hiện không đúng mức tiền cho vay trên giá trị tài sản thế chấp, cầm cố, bảo lãnh; nhận thế chấp, cầm cố tài sản để cho vay không đúng quy định; trốn tránh trách nhiệm trả nợ.

i) Thiếu trách nhiệm trong công tác thanh tra, giám sát ngân hàng gây hậu quả nghiêm trọng.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Giả mạo, khai man, thoả thuận hoặc ép buộc người khác giả mạo, khai man, tẩy xoá tài liệu kế toán hoặc cố ý thoả thuận, ép buộc người khác cung cấp, xác nhận thông tin, số liệu kế toán sai sự thật.

b) Làm tiền giả; vận chuyển, tàng trữ, lưu hành tiền giả, vàng giả.

c) Thực hiện không đúng phạm vi, đối tượng thế chấp, cầm cố và bảo lãnh vay vốn; thực hiện không đúng, hoặc không đầy đủ các quy định về thế chấp, cầm cố, bảo lãnh vay vốn ngân hàng.

d) Vi phạm quy định về cấp tín dụng cho cổ đông lớn, cổ đông sáng lập; cho vay trên thị trường liên ngân hàng, mua cổ phiếu để thôn tính ngân hàng khác.

đ) Vì lợi ích cục bộ mà có hành vi thôn tính các ngân hàng thương mại hoặc cấu kết lập ra các doanh nghiệp để cho vay từ chính các ngân hàng do mình nắm giữ hoặc có cổ phần chi phối.

e) Chỉ đạo hoặc thông đồng với cấp dưới lập hồ sơ, chứng từ không để chiếm đoạt tiền, tài sản của Nhà nước, tổ chức và công dân.

Điều 19. Vi phạm trong quản lý, sử dụng các loại quỹ hỗ trợ, tài trợ, nhân đạo, từ thiện

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Lợi dụng việc lập quỹ để xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và cộng đồng.

b) Lợi dụng việc lập quỹ để xâm hại đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục, truyền thống và bản sắc văn hoá dân tộc.

c) Thực hiện không đúng quy định về lưu trữ và công khai hồ sơ, các chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của quỹ; nghị quyết, quy chế, điều lệ, biên bản về hoạt động của quỹ theo quy định.

d) Tiếp nhận, sử dụng tiền, tài sản tài trợ của quỹ không đúng mục đích, nội dung, đối tượng và theo yêu cầu của nhà tài trợ.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Vi phạm hoạt động vận động, tuyên truyền, tài trợ; tiếp nhận tiền, tài sản do các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước tài trợ không theo đúng tôn chỉ, mục đích của quỹ và quy định của pháp luật.

b) Làm giả, tẩy xoá, chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn giấy phép thành lập quỹ dưới mọi hình thức.

c) Hoạt động sai mục đích, không đúng điều lệ của quỹ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.

d) Vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý tài chính, công khai tài chính của quỹ.

đ) Sử dụng tiền quỹ tuyên truyền để cho vay, gửi tiết kiệm lấy lãi sử dụng trái quy định.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Tổ chức quản lý và điều hành quỹ sai quy định của pháp luật; tổ chức vận động tài trợ trái quy định.

b) Lợi dụng việc lập quỹ để hoạt động bất hợp pháp hoặc gây phương hại đến lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, đoàn kết dân tộc hoặc để tài trợ khủng bố, hoạt động chống phá khác.

Điều 20. Vi phạm trong việc thực hiện chính sách an sinh xã hội

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Thiếu trách nhiệm, thực hiện không đầy đủ, không đúng, không kịp thời các quy định về chính sách an sinh xã hội.

b) Vi phạm trong thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội, chính sách ưu đãi đối với người có công.

c) Vi phạm các quy định về việc vận động, tiếp nhận, phân phối các nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

d) Xác nhận không đúng để bản thân hoặc người khác hưởng các chính sách an sinh xã hội, chính sách ưu đãi đối với người có công.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Vi phạm trong thực hiện các chương trình xã hội, chính sách bảo hiểm.

b) Khai khống để hưởng chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công; hoặc tác động để bản thân và bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị, em ruột được hưởng chính sách an sinh xã hội, cứu trợ, cứu nạn không đúng quy định.

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn chi sai mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn chính sách an sinh xã hội.

d) Thiếu trách nhiệm trong việc phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ.

Điều 21. Vi phạm quy định về đất đai, nhà ở

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định trong quản lý và sử dụng nhà ở; vi phạm các quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng công trình và quản lý nhà ở.

b) Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các nghĩa vụ tài chính, các thủ tục, quy định, quyết định của Nhà nước về chuyển quyền sử dụng đất, thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

c) Thiếu trách nhiệm trong quản lý để xảy ra vi phạm pháp luật về đất đai hoặc có hành vi gây thiệt hại đến tài nguyên đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Làm trái quy định của pháp luật trong giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, thay đổi mục đích và quyền sử dụng đất; thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, quản lý hồ sơ địa chính, ra quyết định hành chính trong quản lý đất đai; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

b) Cản trở, chống lại hoặc kích động, xúi giục, ép buộc người khác chống lại quyết định đúng pháp luật của cấp có thẩm quyền về thu hồi đất, giao đất, thực hiện các dự án quốc gia và về giải phóng mặt bằng.

c) Vi phạm pháp luật về đất đai mà gây thiệt hại cho Nhà nước, cho tổ chức, cá nhân, phải bồi thường mà không bồi thường theo quy định.

d) Có trách nhiệm nhưng không phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh những vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai thuộc phạm vi theo dõi hoặc phụ trách.

đ) Làm trái quy định trong việc quản lý nhà, trụ sở làm việc của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội, doanh trại đơn vị quân đội, công an hoặc trong sở hữu, xây dựng, sử dụng, sửa chữa nhà ở của tổ chức được giao quản lý.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, huỷ hoại đất.

b) Giả mạo, gian lận giấy tờ, làm sai lệch hồ sơ trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu đối với nhà ở.

c) Quyết định giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, cấp phép khai thác tài nguyên, khoáng sản trái quy định của pháp luật.

d) Vì lợi ích cục bộ mà ban hành các văn bản hoặc chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc cưỡng chế, thu hồi đất trái pháp luật.

Điều 22. Vi phạm về quản lý, cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Kê khai không đúng và sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp.

b) Công chứng, chứng thực, xác nhận văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận trái quy định của pháp luật.

c) Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng trách nhiệm cấp phát, chứng nhận bản sao hoặc xác nhận tính hợp pháp của văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận đã cấp.

d) Không lập hoặc lập không đầy đủ hồ sơ theo quy định làm căn cứ để cấp phát, quản lý văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận.

đ) Có trách nhiệm quản lý phôi văn bằng, chứng chỉ, nhưng thiếu trách nhiệm để người khác lợi dụng làm văn bằng, chứng chỉ giả.

e) Không chỉ đạo kiểm tra, xem xét, xử lý cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm trong việc cấp, xác nhận, công chứng hoặc mua văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp thuộc thẩm quyền của mình.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp để lập hồ sơ dự thi tuyển, xét tuyển, học tập nâng cao trình độ văn hoá, lý luận, nghiệp vụ, thi chuyển ngạch, nâng bậc để được đề bạt, bổ nhiệm, bầu cử, phong tặng hoặc công nhận các danh hiệu của Đảng và Nhà nước.

b) Thiếu trách nhiệm làm mất, hỏng nội dung hồ sơ mà mình có trách nhiệm quản lý để cấp văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận.

c) Can thiệp đến cá nhân, tổ chức để bản thân hoặc người khác được xác nhận hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp, không đúng đối tượng.

d) Ký, cấp văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp cho người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện; ra quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền ra quyết định cấp văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận trái phép.

đ) Làm giả hoặc cố ý sửa chữa, bổ sung, xác nhận sai sự thật làm sai lệch hồ sơ để cấp có thẩm quyền cấp phát văn bằng, chứng chỉ cho người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn; sửa chữa, bổ sung làm sai lệch các nội dung trong văn bằng, chứng chỉ phục vụ cho hành vi trái pháp luật.

e) Cho người khác sử dụng văn bằng, chứng chỉ của mình để sử dụng trong việc tuyển dụng, đi học, thi nâng ngạch, bổ nhiệm, bầu cử hoặc các mục đích trái quy định.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Làm công tác tuyển dụng, xét tuyển, đào tạo nhưng cố ý để người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp được dự thi tuyển, xét tuyển đi học, thi nâng ngạch.

b) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn bao che cho cán bộ, công chức, đảng viên thuộc quyền quản lý sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp.

c) Trực tiếp tham gia hoặc tiếp tay cho việc sản xuất, tiêu thụ hoặc môi giới tiêu thụ văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp.

Điều 23. Vi phạm quy định về lập hội và hoạt động của hội; biểu tình, tập trung đông người gây mất an ninh, trật tự

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Tham gia hoặc xúi giục, dụ dỗ người khác tham gia các hội trái quy định của pháp luật.

b) Tham gia hoặc xúi giục, dụ dỗ, ép buộc người khác tham gia các cuộc họp, hội thảo, mít tinh trái pháp luật hoặc không được cơ quan có thẩm quyền của Đảng, Nhà nước cho phép hoặc được phép nhưng lợi dụng để chống Đảng, Nhà nước.

c) Biết mà không báo cáo, tố cáo, tố giác hành vi vi phạm pháp luật về trật tự công cộng hoặc vi phạm quyền tự do dân chủ của công dân.

d) Không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao; có trách nhiệm nhưng không có biện pháp để ngăn chặn, loại trừ nguyên nhân, điều kiện gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng.

đ) Tổ chức, tham gia tập trung đông người trái quy định của pháp luật ở nơi đang diễn ra các hội nghị quốc tế, kỳ họp Quốc hội, Hội đồng nhân dân hoặc các hoạt động chính trị quan trọng khác của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội hoặc nơi công cộng khác.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Chủ trì tổ chức hoặc chủ động vận động, xúi giục, cưỡng ép, mua chuộc người khác tham gia các hội trái quy định.

b) Có hành vi gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự công cộng, cuộc sống bình thường của nhân dân hoặc trái với thuần phong mỹ tục, nếp sống văn minh nơi công cộng.

c) Lợi dụng các quyền tự do dân chủ của công dân để tổ chức, tham gia biểu tình, tập trung đông người, gây mất an ninh, trật tự.

d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để dung túng, bao che, tiếp tay dẫn đến xử lý không nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự công cộng.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Chủ trì, khởi xướng hoặc chủ động tham gia lập các hội trái quy định của pháp luật; tổ chức hoạt động của hội trái tôn chỉ, mục đích gây ảnh hưởng xấu trong xã hội.

b) Khởi xướng tôn chỉ, mục đích, nội dung, hình thức; chủ trì, chuẩn bị kế hoạch, phân công, tập hợp lực lượng, tham gia bàn bạc, tuyên truyền, vận động, lôi kéo, kích động, mua chuộc, cưỡng ép người khác tham gia biểu tình, tập trung đông người trái quy định của Đảng và Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự.

c) Hỗ trợ tham gia biểu tình không được cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc được cơ quan có thẩm quyền cho phép, nhưng lại lợi dụng hoặc tiếp tay cho các thế lực thù địch lợi dụng để chống Đảng, chống Nhà nước.

d) Có hành vi, việc làm gây cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức, của cán bộ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội gây hậu quả nghiêm trọng.

Điều 24. Vi phạm quy định về hôn nhân và gia đình

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Cản trở kết hôn, ly hôn trái pháp luật hoặc đẻ con tảo hôn.

b) Trốn tránh nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng con, lạm dụng sức lao động của con chưa thành niên.

c) Cản trở người không trực tiếp nuôi con thăm nom con sau khi ly hôn (trừ trường hợp cha mẹ bị hạn chế quyền thăm nom con theo quyết định của toà án).

d) Trốn tránh, không thực hiện nghĩa vụ giám hộ sau khi đã làm thủ tục công nhận giám hộ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật.

đ) Sửa chữa, làm sai lệch nội dung, giả mạo giấy tờ để đăng ký nuôi con nuôi.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Vi phạm trong việc sửa chữa, làm sai lệch nội dung hoặc giả mạo giấy tờ để đăng ký kết hôn.

b) Thiếu trách nhiệm, xác nhận không đúng tình trạng hôn nhân dẫn đến việc đăng ký kết hôn bất hợp pháp.

c) Cố ý khai gian dối hoặc có hành vi lừa dối khi đăng ký kết hôn hoặc cho, nhận nuôi con nuôi.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Vi phạm quy định về cấm kết hôn, vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng.

b) Ép buộc vợ (hoặc chồng), con làm những việc trái đạo lý, trái pháp luật mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

c) Từ chối thực hiện, không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cha mẹ, nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Vi phạm quy định về kết hôn với người nước ngoài

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Có con kết hôn với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà không báo cáo trung thực bằng văn bản với chi bộ, thường trực cấp uỷ quản lý mình về lai lịch, thái độ chính trị của con dâu (hoặc con rể) và cha, mẹ ruột của họ.

b) Biết nhưng để con kết hôn với người nước ngoài vi phạm quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình Việt Nam.

2- Trường hợp vi phạm đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Có vợ (chồng) là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhưng không báo cáo với cấp uỷ trực tiếp quản lý và cấp uỷ nơi mình sinh hoạt.

b) Bản thân biết mà không có biện pháp ngăn chặn việc con kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có hành vi chống Đảng và Nhà nước.

c) Có hành vi ép con kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhằm vụ lợi.

d) Môi giới kết hôn giữa người Việt Nam với người nước ngoài trái quy định của pháp luật Việt Nam.

3- Trường hợp vi phạm đã bị xử lý theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Cố tình kết hôn với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà người đó không đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Kết hôn với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà biết người đó có hoạt động phạm tội nghiêm trọng, có thái độ hoặc hoạt động chống Đảng, Nhà nước.

c) Kết hôn với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà không báo cáo bằng văn bản với chi bộ về lai lịch của người đó, hoặc

đã báo cáo nhưng tổ chức đảng có thẩm quyền không đồng ý nhưng vẫn cố tình thực hiện.

d) Cố tình che giấu tổ chức đảng; ép con kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trái với quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 26. Vi phạm quy định về quan hệ với tổ chức, cá nhân người nước ngoài

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Tự mình hoặc có hành vi để bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị, em ruột đi du lịch, tham quan, học tập, chữa bệnh ở trong nước, ngoài nước bằng nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền.

b) Nhận làm việc trong các cơ quan, tổ chức hoặc với cá nhân người nước ngoài mà không báo cáo với tổ chức đảng có thẩm quyền.

c) Có mối quan hệ mật thiết với người nước ngoài, nhưng không báo cáo theo quy định.

d) Tự ý ra nước ngoài mà không báo cáo hoặc chưa được sự đồng ý của cấp uỷ trực tiếp quản lý và cấp uỷ nơi sinh hoạt.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Có tiền, kim loại quý, đá quý, các giấy tờ có giá trị như tiền đang gửi ở ngân hàng nước ngoài trái quy định của Nhà nước.

b) Chuyển tiền, tài sản cho người nước ngoài ra nước ngoài trái quy định.

c) Làm tư vấn cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh, dịch vụ và tổ chức, cá nhân nước ngoài gây hại đến lợi ích quốc gia.

d) Liên doanh, liên kết, đầu tư vốn dưới mọi hình thức với cá nhân, tổ chức nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà không báo cáo hoặc khi chưa được sự đồng ý của tổ chức đảng có thẩm quyền.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Quan hệ với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có hành vi chống Đảng, Nhà nước, làm phương hại đến lợi ích quốc gia.

b) Biết nhưng vẫn nhận tài trợ của cá nhân, tổ chức có hoạt động chống Đảng và Nhà nước.

c) Đồng tình, bao che, tiếp tay cho hoạt động của người nước ngoài hoặc người Việt Nam ở nước ngoài chống Đảng và Nhà nước.

d) Cung cấp, tiết lộ thông tin, tài liệu, hiện vật thuộc phạm vi bí mật của Đảng và Nhà nước cho nước ngoài, cho cá nhân và tổ chức chính trị thù địch, phản động dưới mọi hình thức.

đ) Hoạt động trong các đảng phái, tổ chức chính trị thù địch, phản động nước ngoài.

Điều 27. Vi phạm quy định về chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng hoặc vi phạm trong trường hợp sinh con thứ ba (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác) thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Cản trở, cưỡng bức thực hiện kế hoạch hoá gia đình; tham gia các hoạt động xét nghiệm, chuẩn đoán để xác định giới tính thai nhi trái quy định.

b) Khai báo hoặc xin xác nhận, giám định không trung thực về tình trạng sức khoẻ của vợ (chồng), con để thực hiện không đúng quy định hoặc để trốn tránh không bị xử lý do vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình.

2- Trường hợp vi phạm đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng, hoặc vi phạm trong trường hợp sinh con thứ tư (trừ những trường hợp pháp luật có quy định khác) thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ).

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm trong trường hợp sinh con thứ năm trở lên hoặc vi phạm trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

Gian dối trong việc cho con đẻ hoặc nhận nuôi con nuôi mà thực chất là con đẻ nhằm cố tình sinh thêm con ngoài quy định.

Điều 28. Vi phạm quy định về đạo đức nghề nghiệp trong ngành Y tế

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Vi phạm các quy chế, quy định về chuyên môn trong ngành Y tế.

b) Không trung thực trong kê khai và thanh toán các chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

c) Phân biệt đối xử với người bệnh, có thái độ ban ơn, lạm dụng nghề nghiệp và gây phiền hà, sách nhiễu cho người bệnh; từ chối khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh.

d) Giao cho người bệnh thuốc kém chất lượng, hết hạn sử dụng, kê đơn thuốc không đúng với yêu cầu và mức độ bệnh.

đ) Kê đơn và chỉ định người bệnh mua thuốc tại cửa hàng thuốc, gợi ý chuyển người bệnh tới cơ sở khám, chữa bệnh có liên quan đến mình để nhận hoa hồng trái pháp luật.

2- Trường hợp vi phạm đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Sử dụng người bệnh làm thực nghiệm cho những phương pháp chẩn đoán, điều trị, nghiên cứu khoa học khi chưa được phép của Bộ Y tế và sự chấp nhận của người bệnh.

b) Không hết lòng cứu chữa người bệnh, để xảy ra những hậu quả nghiêm trọng đối với người bệnh.

c) Kê đơn thuốc cho người bệnh không phù hợp với chẩn đoán và không có biện pháp bảo đảm sử dụng thuốc hợp lý, an toàn.

d) Sản xuất, kinh doanh, cấp phép hoặc cho phép nhập khẩu, cung cấp thiết bị y tế, thuốc tân dược không bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng, quá hạn sử dụng hoặc chưa được phép lưu hành và sử dụng tại Việt Nam.

đ) Bản thân có thiếu sót, khuyết điểm không tự giác nhận trách nhiệm về mình, đổ lỗi cho người khác.

e) Thiếu trách nhiệm trong việc khám, chữa bệnh; yêu cầu người bệnh đến khám và điều trị tại cơ sở y tế tư nhân do mình lập ra hoặc cơ sở y tế do mình tham gia thành lập nhằm trục lợi.

g) Vi phạm các quy định về chuyên môn, kỹ thuật trong khám, chữa bệnh, gây hậu quả nghiêm trọng cho người bệnh.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Tự ý bỏ vị trí trong khi làm nhiệm vụ, không theo dõi và xử trí kịp thời đối với các diễn biến của người bệnh dẫn đến tử vong.

b) Thiếu trách nhiệm, không khẩn trương sơ cứu, cấp cứu người bệnh, chuẩn đoán, xử lý kịp thời đối với người bệnh dẫn đến người bệnh bị tử vong.

c) Đặt điều kiện về vật chất hoặc vôi vĩnh nhận tiền, quà có giá trị lớn của người bệnh hoặc người nhà bệnh nhân trong quá trình khám, chữa bệnh.

d) Tẩy xoá, sửa chữa hồ sơ bệnh án nhằm trốn tránh trách nhiệm; lợi dụng việc khám, chữa bệnh để trục lợi bảo hiểm y tế.

*Chương IV***VI PHẠM VỀ CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM, ĐẠO ĐỨC LỐI SỐNG,
TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO****Điều 29. Vi phạm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành**

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy chế làm việc, quy chế dân chủ ở cơ sở.

b) Không phổ biến kịp thời, chỉ đạo, tổ chức thực hiện không đúng hoặc không chỉ đạo, tổ chức thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp uỷ cấp trên và cấp mình.

c) Thiếu kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước đề cấp dưới thực hiện sai hoặc quyết định sai.

d) Giao nhiệm vụ cho cấp dưới không rõ, không đúng quyền hạn dẫn đến cấp dưới vi phạm.

đ) Cấp dưới đã báo cáo, xin chỉ thị những vấn đề thuộc thẩm quyền, nhưng không kịp thời chỉ đạo hoặc giải quyết để tình trạng đơn, thư khiếu kiện vượt cấp phức tạp, kéo dài, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đơn vị.

e) Có trách nhiệm nhưng né tránh, không kiểm tra, xem xét, xử lý khi phát hiện đảng viên thuộc diện quản lý vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2- Trường hợp vi phạm đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Thiếu kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong phạm vi trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoặc được phân công phụ trách.

b) Chỉ đạo thực hiện trái quy định của Đảng và Nhà nước hoặc không rõ, không nhất quán, gây thất thoát, lãng phí ngân sách, tài sản của Đảng, Nhà nước; tham mưu, đề xuất trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản trái quy định của Đảng và Nhà nước.

c) Thiếu trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý để đơn vị xảy ra mất đoàn kết nghiêm trọng, vi phạm pháp luật, quy trình, quy định công tác, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác.

d) Người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức báo cáo cấp có thẩm quyền sai sự thật; không giải quyết kịp thời những tồn tại ở địa phương, đơn vị, ngành, lĩnh vực mình phụ trách dẫn đến có nhiều sai phạm nghiêm trọng, mất đoàn kết nội bộ hoặc khiếu nại, tố cáo đông người.

đ) Bố trí bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và làm những công việc trọng cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình trực tiếp phụ trách trái quy định của Đảng và Nhà nước.

e) Đề cấp phó, người đại diện hoặc người được mình uỷ quyền làm trái quy định của Đảng và Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ, thực thi công vụ.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Bao che, tiếp tay cho hành vi vi phạm nghiêm trọng của cấp dưới, dẫn đến người vi phạm đến mức phải xử lý về hình sự.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương cố tình báo cáo sai sự thật, che giấu tội phạm, hành vi vi phạm nghiêm trọng kỷ luật đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc che giấu tình trạng mất đoàn kết nội bộ kéo dài ở nơi mình trực tiếp phụ trách.

c) Trực tiếp gây ra hoặc do quan liêu, thiếu trách nhiệm để cơ quan, tổ chức, địa phương do mình trực tiếp phụ trách mất đoàn kết, vi phạm nghiêm trọng kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước.

d) Người đứng đầu tổ chức kinh tế của Đảng, Nhà nước thiếu trách nhiệm hoặc cố ý làm trái các quy định dẫn đến đơn vị sản xuất, kinh doanh thua lỗ kéo dài, vi phạm pháp luật, gây thiệt hại nghiêm trọng đến tiền, tài sản của Nhà nước, của tập thể và cá nhân người lao động.

Điều 30. Vi phạm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ, công vụ

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Làm những việc tuy pháp luật không cấm nhưng ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức, cơ quan, đơn vị, của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên; vi phạm nội quy, quy chế, kỷ luật nội bộ cơ quan.

b) Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao trong thực thi nhiệm vụ, công vụ hoặc trốn tránh, thoái thác nhiệm vụ được giao hoặc bỏ vị trí công tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

c) Thực hiện không đúng, không đầy đủ so với quy định về báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập.

d) Thiếu trách nhiệm dẫn đến thực thi nhiệm vụ, công vụ không đúng quy trình, thủ tục, thời hạn quy định gây hậu quả cho cá nhân, tổ chức.

đ) Không báo cáo cấp có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức trong tổ chức, đơn vị.

e) Yêu cầu tổ chức, công dân thực hiện các thủ tục hành chính không đúng quy định.

2- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Được giao quản lý nhưng có hành vi chiếm giữ, cho thuê, cho mượn tài sản, cho vay quỹ của Nhà nước, cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng trái quy định.

b) Lạm quyền, giải quyết công việc không đúng thẩm quyền hoặc cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong khi giải quyết công việc.

c) Sử dụng trái phép thông tin, tài liệu, tài sản, phương tiện của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

d) Quản lý và sử dụng trái phép tài sản của Nhà nước, tổ chức và công dân để vụ lợi.

đ) Trốn tránh trách nhiệm về những hậu quả do mình gây ra trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn.

e) Tạo vây cánh, bè phái, nhóm lợi ích, chia rẽ, lôi kéo, mất đoàn kết với đồng nghiệp trong tổ chức, cơ quan, đơn vị.

g) Lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ, quyền hạn, sử dụng thông tin, tài liệu, phương tiện liên quan đến thực thi công vụ để vụ lợi hoặc làm tổn hại nghiêm trọng đến danh dự, uy tín của cơ quan, đơn vị.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Lợi dụng chức trách, nhiệm vụ được giao tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, chính sách, chế độ sai trái vì lợi ích nhóm hoặc lợi ích cục bộ.

b) Lợi dụng danh nghĩa, phương tiện cơ quan, trụ sở làm việc, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức mình công tác hoặc phụ trách để bao che, tiếp tay cho hành vi buôn lậu, sản xuất hàng giả, buôn bán hàng cấm hoặc hoạt động có tính chất tệ nạn xã hội.

Điều 31. Vi phạm về tệ nạn xã hội

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Biết nhưng để bố, mẹ, vợ (chồng), con cùng sống trong gia đình tham gia đánh bạc, cho vay nặng lãi dưới mọi hình thức mà không có biện pháp ngăn chặn hoặc không báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Biết nhưng để bố, mẹ, vợ (chồng), con cùng sống trong gia đình sử dụng hoặc tàng trữ, lưu hành, mua bán, vận chuyển văn hoá phẩm có nội dung cấm, độc hại mà không báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2- Trường hợp đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Tham gia đánh bạc hoặc sử dụng các chất ma tuý hoặc tham gia các tệ nạn xã hội khác.

b) Người có nhiệm vụ trực tiếp đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội mà dung túng, bao che, tiếp tay hoặc không kịp thời xử lý người vi phạm các hành vi mua dâm, bán dâm, sử dụng ma tuý, đánh bạc, cho vay nặng lãi hoặc tàng trữ, lưu hành, mua bán, vận chuyển văn hoá phẩm có nội dung cấm, độc hại.

c) Tàng trữ, lưu hành, mua bán, vận chuyển văn hoá phẩm có nội dung cấm, độc hại.

d) Dung túng, chứa chấp hoặc do thiếu trách nhiệm để hành vi mại dâm, ma tuý, đánh bạc và tệ nạn xã hội khác xảy ra trong đơn vị, cơ quan, tổ chức, địa bàn do mình trực tiếp quản lý, phụ trách.

đ) Biết nhưng để bố, mẹ, vợ (chồng), con cùng sống trong gia đình sử dụng, sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma tuý.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Tổ chức sản xuất, bán hoặc lưu hành, tán phát các văn hoá phẩm có nội dung cấm, độc hại.

b) Sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép hoặc tổ chức sử dụng trái phép các chất ma tuý.

c) Cho vay nặng lãi, sử dụng các hành vi trái pháp luật dưới mọi hình thức để đòi nợ.

d) Tổ chức chứa chấp và môi giới mại dâm; tổ chức hoạt động mại dâm; bảo kê mại dâm; lợi dụng kinh doanh dịch vụ để hoạt động mại dâm.

đ) Chủ mưu, khởi xướng, tổ chức đánh bạc dưới mọi hình thức hoặc đã bị xử lý về hành vi đánh bạc nhưng tiếp tục tái phạm.

Điều 32. Vi phạm về bạo lực gia đình

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Sử dụng, truyền bá thông tin, hình ảnh, âm thanh kích động bạo lực gia đình.

b) Ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con; giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em ruột với nhau.

c) Ngăn cản việc phát hiện, khai báo, ngăn chặn và xử lý hành vi bạo lực gia đình.

2- Trường hợp vi phạm đã bị xử lý kỷ luật tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Chiếm đoạt, huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản riêng của thành viên khác trong gia đình hoặc tài sản chung của gia đình.

b) Cường ép thành viên trong gia đình lao động quá sức, đóng góp tài chính quá khả năng của họ; kiểm soát thu nhập của thành viên trong gia đình nhằm tạo ra tình trạng phụ thuộc về tài chính.

c) Có hành vi buộc thành viên trong gia đình ra khỏi chỗ ở trái pháp luật.

d) Cường bức, kích động, xúi giục, giúp sức người khác thực hiện hành vi bạo lực gia đình.

đ) Dung túng, bao che, không xử lý, xử lý không đúng quy định của pháp luật đối với hành vi bạo lực gia đình.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Trả thù, trù dập người phát hiện, báo tin, ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình.

b) Hành hạ, ngược đãi, đánh đập hoặc có hành vi khác xâm hại đến sức khỏe, tính mạng; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi hoặc gây áp lực thường xuyên về tâm lý đối với thành viên trong gia đình hoặc người có công nuôi dưỡng mình.

Điều 33. Vi phạm về đạo đức, nếp sống văn minh

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Tổ chức việc cưới, việc tang, các ngày lễ, tết, sinh nhật, mừng thọ, kỷ niệm ngày cưới, mừng nhà mới, lên chức, chuyển công tác xa hoa, lãng phí hoặc trái quy định.

b) Vi phạm các quy định về cấm uống rượu, bia làm ảnh hưởng đến tư cách đảng viên.

c) Có hành vi quấy rối tình dục dưới mọi hình thức.

d) Quậy phá, gây gỗ, đánh nhau hoặc có hành vi thiếu văn hoá làm mất an ninh, trật tự công cộng.

2- Trường hợp vi phạm đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Tổ chức việc cưới, việc tang với quy mô lớn, kéo dài nhiều ngày; tổ chức giỗ, sinh nhật, mừng thọ, lên chức, mừng nhà mới với quy mô lớn gây phản cảm hoặc gây dư luận bức xúc trong nhân dân, bị xã hội lên án.

b) Thiếu trách nhiệm hoặc vì động cơ cá nhân mà dung túng hoặc kích động người khác vi phạm pháp luật.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Là lãnh đạo, chỉ huy nhưng có hành vi xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự hoặc dùng nhục hình đối với cán bộ, chiến sĩ, nhân viên dưới quyền.

b) Là cấp dưới nhưng có hành vi xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự hoặc hành hung cán bộ lãnh đạo, quản lý, chỉ huy và đồng nghiệp.

Điều 34. Vi phạm về tín ngưỡng, tôn giáo

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Biết mà không có biện pháp giáo dục, ngăn chặn để vợ (chồng) hoặc con cùng sống chung trong gia đình tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp, truyền đạo trái phép.

b) Mê tín, dị đoan: Tổ chức lễ cầu lên chức; xem bói, xóc thẻ, nhờ thầy yểm bùa trừ tà ma và những việc mê tín, dị đoan khác.

c) Có hành vi cưỡng ép, ngăn cản hoạt động tự do tín ngưỡng, tôn giáo hợp pháp của người khác.

2- Trường hợp vi phạm đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Tự ý theo tôn giáo hoặc nhận giữ các chức sắc của các tổ chức tôn giáo mà không báo cáo, xin ý kiến chi bộ và tổ chức đảng quản lý trực tiếp hoặc đã báo cáo nhưng chưa được các tổ chức đảng có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

b) Phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức.

c) Tổ chức, vận động, dụ dỗ, kích động, lôi kéo, đe dọa, ép buộc người khác tham gia tôn giáo bất hợp pháp.

d) Ủng hộ hoặc tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp. Vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân tác động xấu đến đoàn kết dân tộc, truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc.

đ) Bao che, tiếp tay cho các hoạt động mê tín, dị đoan trong các lễ hội; lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức để trục lợi.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Tổ chức kích động nhằm chia rẽ đoàn kết giữa các tôn giáo trong nước và ngoài nước.

b) Hoạt động mê tín, dị đoan đến mức cuồng tín, mù quáng; hành nghề đồng cốt, thầy cúng, thầy bói, thầy địa lý nhằm trục lợi hoặc vì mục đích khác.

c) Lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để phá hoại hoà bình, độc lập, thống nhất đất nước; kích động bạo lực hoặc tuyên truyền chiến tranh, tuyên truyền trái chính sách, pháp luật của Nhà nước.

d) Lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng để chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc, tôn giáo; gây rối trật tự công cộng, xâm hại tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, tài sản của tổ chức, cá nhân; gây cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân.

đ) Chủ trì, tham gia hoặc vận động, ủng hộ hoặc bao che, tiếp tay cho cá nhân, tổ chức lập mới và xây mới đền, chùa, miếu thờ, điện thờ, cơ sở thờ tự của các tôn giáo khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. Các cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức việc nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 36. Quy định này thay thế Quy định số 181-QĐ/TW, ngày 30/3/2013 của Bộ Chính trị khoá XI về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm và có hiệu lực từ ngày ký, được phổ biến đến chi bộ.

Điều 37. Uỷ ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương Đảng và tổ chức đảng có liên quan đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định; định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, sửa đổi thì báo cáo đề Bộ Chính trị xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ**Frân Quốc Vượng**